

## VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG: 20 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

Hoạt động công nhận chất lượng (CNCL) là một phần trong hạ tầng kỹ thuật quốc gia, giữ vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế và hội nhập. Nhân dịp 20 năm thành lập Văn phòng CNCL (1995-2015) - đơn vị đang thực hiện hoạt động công nhận tại Việt Nam, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã có cuộc trao đổi với ông Vũ Xuân Thủy - Giám đốc Văn phòng về những thành tựu cũng như khó khăn của hoạt động mang tính đặc thù này.

**Xin ông cho biết một số thành tựu nổi bật của hoạt động CNCL trong 2 thập niên qua? Theo ông, thành tựu nào là quan trọng nhất đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội?**

Trong 20 năm qua, hoạt động CNCL đã luôn đồng hành cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Văn phòng CNCL đã không ngừng phát triển về mọi mặt, khẳng định vị trí vững chắc của hoạt động này ở Việt Nam và trong khu vực. Những thành tựu quan trọng của hoạt động CNCL trong 2 thập niên qua có thể kể đến là:

### **Cung ứng dịch vụ đánh giá công nhận**

Trong 20 năm qua, Văn phòng CNCL đã góp phần đưa hoạt động công nhận vào cuộc sống, nâng cao nhận thức chung của xã hội và các cơ quan chức năng về sử dụng các kết quả công nhận vào hoạt động sản xuất, tiêu dùng, xuất nhập khẩu hàng hoá và sử dụng dịch vụ. Hiện nay, rất nhiều đơn vị trong nước cũng như các đơn vị liên doanh hay 100% vốn nước ngoài khi sử dụng dịch vụ về thử nghiệm, hiệu chuẩn, giám định hay chứng nhận đã có quy định việc lựa chọn những nhà cung cấp dịch vụ phải được công nhận.

Bên cạnh việc cung cấp dịch vụ đánh giá công nhận cho các tổ chức trong nước, Văn phòng CNCL đã cung cấp dịch vụ đánh giá công nhận cho các tổ chức quốc tế, đã tham gia đấu thầu quốc tế và được UNIDO lựa chọn để cung cấp dịch vụ đánh giá công nhận cho phòng



thí nghiệm (PTN) trong chương trình hỗ trợ phát triển của UNIDO. Văn phòng CNCL đã đánh giá công nhận cho các PTN tại Thái Lan, Đài Loan, Trung Quốc và hiện nay vẫn đang cung cấp dịch vụ công nhận PTN cho một số nước như Lào, Campuchia, Brunei.

Tính đến ngày 31.12.2014, Văn phòng CNCL đã công nhận cho khoảng 800 tổ chức đánh giá sự phù hợp, bao gồm: 695 PTN (9 lĩnh vực: hóa, sinh, dược, vật liệu xây dựng, điện - điện tử, không phá hủy, cơ, an toàn sinh học cấp 3, đo lường - hiệu chuẩn), 34 phòng xét nghiệm y tế, 29 tổ chức giám định và 41 tổ chức chứng nhận. Trong 5 năm vừa

qua, hàng năm Văn phòng CNCL công nhận thêm khoảng từ 60-100 tổ chức đánh giá sự phù hợp mới.

### **Thừa nhận quốc tế**

Ngay từ khi mới thành lập, Văn phòng CNCL đã có chiến lược và kế hoạch xây dựng hoạt động công nhận của Việt Nam theo các chuẩn mực quốc tế và tiến tới được quốc tế thừa nhận các kết quả thử nghiệm, hiệu chuẩn, giám định, chứng nhận do các đơn vị trong nước thực hiện, góp phần tạo thuận lợi cho hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang các nước. Hiện nay, Văn phòng CNCL là thành viên đầy đủ của các tổ chức quốc tế về công nhận: ILAC, IAF, APLAC,

PAC và được các tổ chức quốc tế thừa nhận các chương trình mà Văn phòng đang thực hiện là: công nhận cho phòng thử nghiệm, công nhận cho phòng hiệu chuẩn, công nhận cho tổ chức giám định và công nhận cho tổ chức chứng nhận (QMS, FSMS và sản phẩm).

## Chủ động trong nghiên cứu khoa học

Do đặc điểm công việc của Văn phòng CNCL sử dụng chất xám là chủ yếu nên việc nghiên cứu, xây dựng các chương trình công nhận mới phù hợp với chuẩn mực quốc tế và nhu cầu của xã hội được quan tâm hàng đầu. Hàng năm, Văn phòng CNCL chủ động nghiên cứu nhu cầu của quản lý và thị trường, từ đó xây dựng các chương trình công nhận phù hợp. Hầu hết các chương trình công nhận của Văn phòng CNCL đều do cán bộ, nhân viên Văn phòng CNCL tự nghiên cứu và xây dựng. Các chương trình công nhận mới này sau một thời gian áp dụng đều đã được các tổ chức quốc tế đánh giá, thừa nhận. Văn phòng CNCL đã triển khai Chương trình phòng thử nghiệm/hiệu chuẩn từ năm 1997; Chương trình công nhận tổ chức giám định năm 2002, Chương trình công nhận tổ chức chứng nhận năm 2003, Chương trình công nhận phòng xét nghiệm y tế năm 2010, và gần đây là Chương trình công nhận an toàn thực phẩm (FSMS) và Global Gap. Hiện nay, Văn phòng CNCL đang tiến hành nghiên cứu để xây dựng Chương trình công nhận tổ

chức cung cấp dịch vụ thử nghiệm thành thạo, tổ chức sản xuất chất chuẩn, Chương trình công nhận phục vụ tiết kiệm năng lượng.

## Hoạt động hợp tác quốc tế

Văn phòng CNCL đã tích cực tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về công nhận. Cán bộ của Văn phòng CNCL tham gia tích cực trong các tổ chức quốc tế về công nhận mà Văn phòng CNCL có tham gia và đã được tín nhiệm bầu làm thành viên trong các ban lãnh đạo, điều hành của các tổ chức quốc tế IAF, APLAC, PAC.

Bên cạnh đó, Văn phòng CNCL cũng được các tổ chức quốc tế và khu vực về công nhận như APLAC, PAC tín nhiệm, giao cho việc tổ chức các khóa đào tạo chuyên môn và hội nghị thường niên của các tổ chức này. Các khóa học và hội nghị đều được Văn phòng CNCL tổ chức bài bản, được bạn bè quốc tế đánh giá cao, đặc biệt là Hội nghị thường niên lần thứ 19 APLAC năm 2013. Đây là lần thứ 2 Việt Nam đăng cai tổ chức. Hội nghị đã thu hút được hơn 130 đại biểu quốc tế đến từ 26 quốc gia và thể chế kinh tế trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương tham dự.

Hiện nay, Văn phòng CNCL đang hỗ trợ Cục Tiêu chuẩn và Đo lường CHDCND Lào trong việc thiết lập, xây dựng tổ chức công nhận quốc gia. Bên cạnh đó, cơ quan tiêu chuẩn, đo lường nước Cộng hòa Myanmar đang tiếp xúc và mong muốn Văn phòng CNCL hỗ trợ thiết lập tổ chức công nhận.

Có thể nói, trong 20 năm qua, thành tựu nổi bật nhất chính là Văn phòng CNCL đã góp phần đưa hoạt động công nhận vào cuộc sống, nâng cao nhận thức chung của xã hội và các cơ quan chức năng về sử dụng các kết quả

của công nhận vào hoạt động sản xuất, tiêu dùng, xuất nhập khẩu hàng hoá và sử dụng dịch vụ. Hoạt động công nhận phát triển cả chiều rộng (với gần 800 PTN, tổ chức giám định, tổ chức chứng nhận từ mọi thành phần kinh tế) và chiều sâu thông qua các chương trình công nhận của Văn phòng CNCL được quốc tế thừa nhận. Điều này đã hỗ trợ đắc lực cho công tác quản lý của nhà nước và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu hàng hóa sang các nước thông qua sản phẩm được kiểm tra, đánh giá về chất lượng, số lượng do các đơn vị trong nước thực hiện được nước ngoài chấp nhận. Hoạt động của Văn phòng CNCL cũng đã góp phần quan trọng xây dựng một phần cơ sở hạ tầng kỹ thuật của đất nước.

## Ông đánh giá thế nào về hoạt động công nhận hiện nay ở Việt Nam đặt trong sự so sánh với hoạt động công nhận của thế giới?

Có thể khẳng định, hoạt động công nhận của Việt Nam đã tiếp cận và hội nhập với thế giới. Văn phòng CNCL đã có các hoạt động công nhận cho cả 3 mảng công nhận lớn hiện nay trên thế giới là: công nhận cho PTN, công nhận cho tổ chức giám định và công nhận cho tổ chức chứng nhận. Từ năm 2000, chúng ta đã hội nhập với thế giới về hoạt động công nhận bắt đầu với việc được quốc tế thừa nhận cho mảng công nhận phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn theo chuẩn mực quốc tế ISO/IEC 17025. Năm 2004, chúng ta tham gia thừa nhận cho mảng công nhận tổ chức giám định và năm 2007 được thừa nhận cho mảng công nhận tổ chức chứng nhận. Văn phòng CNCL đã tham gia đầu thầu quốc tế của UNIDO với các tổ chức công nhận khác trên thế giới về cung cấp dịch vụ công nhận và đã thắng thầu trong dự án UNIDO giúp một phòng thí nghiệm của Lào xin được công nhận theo chuẩn mực quốc tế. Trong khối ASEAN, chúng ta cũng là một trong những tổ chức công nhận nằm trong nhóm đầu của khu vực. Một số quốc gia trong khu vực như Lào, Campuchia và Myanmar đã tiếp cận và mong muốn Văn phòng CNCL giúp họ phát triển tổ chức công nhận. Trong từng thời kỳ, chúng ta cũng đã được tín nhiệm



Ký thỏa ước thừa nhận đa phương với Tổ chức Công nhận châu Á - Thái Bình Dương (PAC)

bầu tham gia vào Ban lãnh đạo của tổ chức công nhận APLAC, trưởng nhóm công tác WG2/ACCSQ về công nhận và đánh giá sự phù hợp của ASEAN, và hiện đang tham gia trong Ban lãnh đạo của IAF và PAC. Các cán bộ của Văn phòng CNCL cũng tham gia nhiều đoàn đánh giá của các tổ chức quốc tế khi đánh giá các tổ chức công nhận khác để thừa nhận, như tham gia với APLAC và PAC MRA.

**Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, xin ông cho biết những khó khăn, hạn chế của hoạt động công nhận ở nước ta hiện nay và nguyên nhân của vấn đề này?**

Trong 20 năm qua, mặc dù đã có nhiều đóng góp và kết quả đạt được rất đáng khích lệ, nhưng phải thẳng thắn thừa nhận rằng, hoạt động công nhận của nước ta hiện nay cũng còn nhiều vấn đề phát sinh từ thực tiễn cuộc sống, cần được xử lý.

Thứ nhất là, việc thừa nhận của các cơ quan quản lý nhà nước ở từng ngành khác nhau đối với kết quả hoạt động công nhận vẫn còn nhiều hạn chế. Việc một phòng thí nghiệm, tổ chức giám định, tổ chức chứng nhận mặc dù đã được công nhận về năng lực kỹ thuật cụ thể, nhưng vẫn không được cơ quan quản lý thừa nhận và vẫn yêu cầu phải có đánh giá về năng lực trước khi chỉ định để làm dịch vụ phục vụ quản lý nhà nước là điều bất cập. Điều này dẫn đến tình trạng quá tải không cần thiết cho các tổ chức dịch vụ kỹ thuật đánh giá sự phù hợp do phải chịu nhiều áp lực vì có quá nhiều cuộc đánh giá. Có tổ chức báo cáo đã phải tiếp nhận hàng chục cuộc đánh giá trong một năm. Theo kinh nghiệm của quốc tế, kết quả của hoạt động công nhận được coi là đủ tốt và đủ tin cậy để cơ quan quản lý có thể sử dụng các đơn vị được công nhận mà không cần thiết phải có thêm các đánh giá nào khác do hoạt động công nhận là hoạt động bài bản theo một chuẩn mực quốc tế thống nhất, đánh giá dựa trên chuẩn mực quốc tế và được các tổ chức quốc tế đánh giá giám sát.

Thứ hai là, cơ sở pháp lý cho hoạt động công nhận mặc dù đã được đề

cập trong Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản dưới luật nhưng có một số điểm không rõ ràng, đặc biệt là liên quan đến cơ sở pháp lý cho hoạt động công nhận. Một số vấn đề vẫn đang còn tranh luận nhiều là: tổ chức nào (hoặc ai) được coi là đủ điều kiện để có thể cung cấp dịch vụ công nhận? Hoạt động công nhận của Việt Nam thông qua tổ chức công nhận quốc gia (tổ chức đơn nhất) hay đó là hoạt động tự do với nhiều đơn vị tham gia? Hoạt động công nhận do một số bộ/ngành hiện nay đang thực hiện có được coi là hoạt động công nhận và có bị điều chỉnh theo quy định của hoạt động công nhận không? Những câu hỏi này mang tính căn bản, quyết định đến thiết kế hạ tầng kỹ thuật của một quốc gia (liên quan cả đến tiêu chuẩn, đo lường và đánh giá sự phù hợp).

**Vậy, để khắc phục những hạn chế trên, theo ông trong thời gian tới chúng ta cần làm gì?**

Để khắc phục những tồn tại nêu trên, tôi xin đề xuất một số vấn đề gồm:

Một là, đồng bộ hóa các quy định của pháp luật về hoạt động công nhận đảm bảo cho việc thực thi hoạt động này một cách thống nhất, hiệu quả. Đây là vấn đề mang tính liên bộ, do vậy cần sự đồng thuận cao của các bộ/ngành.

Hai là, Nhà nước cần phải mạnh dạn trong việc thừa nhận kết quả của hoạt động công nhận phục vụ cho chính công tác quản lý nhà nước. Trên thực tế, cái cơ quan quản lý quan tâm là sự chính xác về mặt kỹ thuật của kết quả thử nghiệm, chứng thư giám định, chứng chỉ chứng nhận, do vậy các đơn vị khi đã được công nhận, tức là đã đáp ứng được các yêu cầu của cơ quan quản



Ký thỏa ước thừa nhận lẫn nhau của Tổ chức Công nhận quốc tế (ILAC)

lý. Việc tiến hành thêm các cuộc đánh giá nữa từ phía cơ quan quản lý trong nhiều trường hợp là không cần thiết và gây áp lực không đáng có cho doanh nghiệp. Một trong các lý do gây ách tắc hàng hóa tại các cửa khẩu là do trong rất nhiều trường hợp hàng hóa đã bị giữ lại để kiểm tra. Câu chuyện này cũng có thể được giải quyết thông qua việc thừa nhận kết quả công nhận của nhau xuyên biên giới. Có nghĩa là, chúng ta xử lý vấn đề thông qua việc đạt được các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau với các đối tác kinh tế lớn để thừa nhận kết quả đánh giá sự phù hợp của nhau. Như vậy, hàng hóa của chúng ta xuất khẩu đi đã được kiểm tra trong nước sẽ được phía đối tác chấp nhận, tương tự như vậy đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam cũng được chúng ta chấp nhận trên cơ sở tin cậy lẫn nhau thông qua kết quả đánh giá của các đơn vị được công nhận của cả 2 phía.

Ba là, để đưa hoạt động công nhận thực sự đi vào nề nếp, ngoài việc hoàn thiện cơ sở pháp lý, chúng ta cần làm tốt công tác thanh, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về hoạt động công nhận.

Xin trân trọng cảm ơn ông.

Thực hiện: Hải Hằng